

Bản án số: 14/2018/HS.ST

Ngày: 29 – 08 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phương.
2. Ông Trần Thanh Hoàng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 29 tháng 08 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 05 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/HSST – QĐ ngày 26/7/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/HSST- QĐ ngày 21/8/2018 đối với bị cáo:

Bùi Phước H, sinh năm 1992; Sinh trú quán: tổ 11, khóm V, phường N, thành phố Đ, tỉnh An Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12 ; con ông Bùi Phước H1 (1966, chết) và bà Thái Thị Kim Đ (1967); anh, chị, em có 02 người, bị cáo là người thứ út trong gia đình.

Tiền án: Có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản.

Lần 1: Ngày 11/12/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 04/6/2015 chấp hành xong hình phạt.

Lần 2: Ngày 24/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 08/9/2017 chấp hành xong hình phạt.

Về nhân thân: Ngày 27/6/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Châu Đốc (nay là thành phố Châu Đốc) quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời gian 24 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 29/4/2014 chấp hành xong quyết định. Ngày 21/7/2014 bị Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/11/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Bà Đoàn Thị Tr, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện B, tỉnh An Giang (có mặt)

2/ Em Võ Đoàn An, sinh năm: 2014; Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện B, tỉnh An Giang (có mặt)

Người đại diện theo pháp luật của em Võ Đoàn An: Bà Đoàn Thị Tr, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện B, tỉnh An Giang (có mặt)

3/ Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Tổ 21, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

4/ Em Nguyễn Huỳnh Hải Q, sinh ngày 28/03/2011; Nơi cư trú: Tổ 3, khóm X, thị trấn T, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của em Nguyễn Huỳnh Hải Q: Ông Bùi Văn H, sinh năm: 1971; Nơi cư trú: Tổ 3, khóm X, thị trấn T, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

5/ Bà Hồ Thị Mỹ H, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Tổ 15, khóm X, thị trấn T, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

6/ Bà Lê Thị Ngọc G, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Tổ 15, khóm X, thị trấn B, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

7/ Em Lư Thị Mỹ N, sinh năm: 2004; Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn T, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của em Lư Thị Mỹ N: Ông Lư Văn P, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn T, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

8/ Bà Ngô Thị Bích L, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Tổ 5, khóm Xuân Bình, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (có mặt)

9/ Bà Trương Thị Bạch Lan, sinh năm: 1966; Nơi cư trú: Tổ 4, khóm M, phường V, thành phố Đ, tỉnh An Giang (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Mai Thanh Xuân A, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Tổ 2, khóm V, phường N, thành phố Đ, tỉnh An Giang (vắng mặt)

2/ Ông Lư Văn P, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn T, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

3/ Ông Bùi Tấn L, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Khóm X, thị trấn T, huyện B, tỉnh An Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 10/11/2017, Bùi Phước H điều khiển xe mô tô biển số 67K8-3441 chạy từ phường N, thành phố Đ đến khu vực huyện B, mục đích tìm tài sản lấy trộm. Khi đến khu vực tổ 01, ấp P, xã A, thấy cháu Võ Đoàn A (sinh năm 2014) đang xem điện thoại Samsung Galaxy J2, rồi để trên võng trước cửa nhà, đi vào bên trong, H đi vào lấy trộm điện thoại, sau đó điều khiển xe chạy về hướng thành phố Đ. Lúc này, cháu A phát hiện điện thoại bị mất đã cho mẹ của A (là chị Đoàn Thị Tr) hay, chị Tr đến Công an trình báo vụ việc. Nhận được tin báo lực lượng Công an tổ chức truy tìm thì phát hiện H đang điều khiển xe ở khu vực thị trấn B tìm nơi tiêu thụ tài sản nên đã bắt giữ H cùng tang vật.

Ngoài ra, H còn khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 10/2017 đến tháng 11/2017, H đã 07 lần lấy trộm tài sản và cướp giật tài sản trên địa bàn huyện B và thành phố Đ, cụ thể:

- Lần thứ 1: khoảng 14 giờ ngày 08/10/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 67K8-3441 chạy từ phường N, thành phố Đ vào huyện B, khi đến khu vực tổ 21, ấp T, xã N thấy anh Phạm Văn H nằm ngủ trên võng trước nhà, để điện thoại di động hiệu Sony Xtra màu đen trên bàn, H dừng xe lên vào lấy trộm điện thoại thì bị chi L (vợ anh H) phát hiện truy hô, H điều khiển xe bỏ chạy sang Campuchia bán điện thoại được 800.000đ tiêu xài hết, tang vật không thu hồi được.

- Lần thứ 2: khoảng 12 giờ ngày 13/10/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 67K8-3441 chạy từ phường N, thành phố Đ vào huyện B, khi đến khu vực tổ 03, khóm X, thị trấn T thấy cháu Nguyễn Huỳnh Hải Q (sinh ngày 28/3/2011) đang cầm máy tính bảng, hiệu Iphone xem phim, xung quanh không có ai, H đi vào giật lấy máy tính bảng rồi điều khiển xe mang sang Campuchia bán được 1.200.000đ tiêu xài hết, tang vật không thu hồi được.

- Lần thứ 3: khoảng 10 giờ ngày 21/10/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 67K8-3441 chạy từ phường N, thành phố Đ vào huyện B, đến khu vực tổ 15,

khóm X, thị trấn T thấy cháu Huỳnh Khả A đang cầm điện thoại Samsung Galaxy tab 6 xem phim, lợi dụng lúc cháu Ái khom người xuống nền nhà, H đi vào lấy trộm mang sang Campuchia bán được 750.000đ tiêu xài hết, tang vật không thu hồi được.

- Lần thứ 4: khoảng 09 giờ ngày 22/10/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 67K8-3441 chạy từ phường N, thành phố Đ vào huyện B, đến khu vực tổ 15, khóm X, thị trấn T thấy cháu Huỳnh Lê Bảo Ng đang xem phim trên điện thoại di động hiệu OPPO F1S, cháu Ng để điện thoại trên bàn đi vào nhà, H đi vào lấy trộm mang sang Campuchia bán được 1.000.000đ, tiêu xài hết, tang vật không thu hồi được.

- Lần thứ 5: khoảng 07 giờ ngày 24/10/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 67K8-3441 chạy từ phường N, thành phố Đ vào huyện B, đến khu vực khóm X, thị trấn T thấy em Huỳnh Kim Ph (sinh năm 2000) chạy xe đạp chở em Lư Thị Mỹ Ng (sinh năm 2004) ngồi phía sau, Ng đang nghe điện thoại hiệu Mobistar Lai Z1, H quay đầu xe lại, chạy từ phía sau đến áp sát vào xe và dùng tay giật điện thoại của em Ng, rồi bỏ chạy mang sang Campuchia bán được 700.000đ, tiêu xài hết, tang vật không thu hồi được.

- Lần thứ 6: khoảng 12 giờ 45 ngày 09/11/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 67K8-3441 chạy từ phường N, thành phố Đ vào huyện B, đến khu vực tổ 05, khóm X, thị trấn B thấy cháu Trương Thị Bảo U (sinh năm 2016) đang xem phim trên điện thoại di động hiệu ASUS ZENFONE 3, cháu U để điện thoại trên ghế đi vào nhà theo mẹ, H đi vào lấy trộm mang đến cửa hàng điện thoại Xuân Anh tại phường N, thành phố Đ bán được 1.000.000đ, tiêu xài hết, tang vật thu hồi được trả chủ sở hữu.

- Lần thứ 7: khoảng 07 giờ 30 ngày 30/10/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 67K8-3441 chạy trong thành phố Đ, đến khu vực tổ 04, khóm M, phường V, thành phố Đ thấy bên trong nhà chị Trương Thị Bạch L đang sạc 02 điện thoại di động hiệu Iphone 4 và Iphone 5 trên kệ gỗ, không người trông giữ, nên H lên vào lấy trộm 02 điện thoại mang sang Campuchia bán được 1.200.000đ, tiêu xài hết, tang vật không thu hồi được.

* Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 1267 ngày 24/10/2017; số 1346 ngày 08/11/2017; số 1363 ngày 13/11/2017; số 1366 ngày 14/11/2017; số 1367 ngày 14/11/2017; số 1373 ngày 16/11/2017; số 1451 ngày 04/12/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tịnh Biên và Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của thành phố Châu Đốc số 23 ngày 13/12/2017, xác định:

- 1- Điện thoại Samsung Galaxy J2 trị giá 956.000đ.
- 2- Điện thoại Sony Xtra, màu đen trị giá 3.950.000đ.
- 3- Điện thoại Samsung Galaxy Tab 6 không định giá được vì không rõ đời máy.
- 4- Điện thoại OPPO F1S trị giá 2.396.000đ.

5- Điện thoại ASUS ZENFONE3 trị giá 1.350.000đ.

6- Điện thoại Iphone 5 trị giá 1.500.000đ; Điện thoại Iphone 4 trị giá 800.000đ.

7- Máy tính bảng hiệu Iphone (mua ở Malaysia), hội đồng định giá không xác định được giá trị vì không rõ đời máy, không rõ cấu hình máy.

8- Điện thoại Mobistar Lai Z1 trị giá 396.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì. Bản kết luận định giá tài sản.

Tại bản cáo trạng số 09/VKS - HS ngày 08 tháng 05 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố Bùi Phước H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d, điểm g, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Phước H thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, trong lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Phước H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d, điểm g, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm d, điểm g, điểm i khoản 2 Điều 171 ; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Bùi Phước H từ 03 năm đến 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; 05 đến 06 năm tù về tội Cướp giật tài sản, tổng hợp hình phạt chung từ 08 năm đến 10 năm tù.

**Các biện pháp tư pháp:*

- Xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép kẹp có chữ Huboro; 01 mũ kết vải màu trắng có chữ PORT AUTHORITY; 01 mũ bảo hiểm phía trước có chữ honda; 01 áo thun dài tay sọc ngang, màu đỏ trắng; 01 quần Jean dài màu xanh đen.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67K8-3441 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe do Trương Thanh B đứng tên; 01 máy tính bảng hiệu Masstel Tap 730 bị hư màn hình và 01 điện thoại di động hiệu Mobell.

+ Trả lại cho người bị hại bà Đoàn Thị Tr 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 và bà Ngô Thị Bích L 01 điện thoại ASUS ZENPON3 là tang vật đã thu giữ trong vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Phước H khai nhận: Do cần có tiền tiêu xài, nên đã lấy xe mô tô đi vào khu vực huyện Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc để thực hiện liên tiếp nhiều vụ trộm và cướp giật tài sản sau đó thì bị phát hiện.

- Về hành vi trộm cắp tài sản: bị cáo đã có hai tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới là đã lợi dụng sự sơ hở của người giữ tài sản để lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 của cháu Võ Đoàn A khi được mẹ là chị Đoàn Thị Tr đưa xem phim, trên đường đem đi tiêu thụ thì bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi bị bắt giữ bị cáo tiếp tục khai nhận từ ngày 08/10/2017 đến ngày 09/11/2017 bị cáo đã thực hiện trót lọt được 05 lần trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã nêu. Trường hợp phạm tội của bị cáo được xem là tái phạm nguy hiểm, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, đây là tình tiết tăng nặng định khung đối với bị cáo.

- Về hành vi cướp giật tài sản: Ngoài hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo như vừa nêu trên bị cáo còn khai nhận vào ngày 13/10/2017 khi thấy cháu Nguyễn Huỳnh Hải Q cầm máy tính bảng hiệu Iphone bị cáo đã tiếp cận giật lấy, vào ngày 24/10/2017 khi thấy em Ng ngồi phía sau xe đạp do bạn chở trên tay cầm máy điện thoại đang nghe. Bị cáo dùng xe áp sát xe đạp, từ phía sau

dùng tay giật lấy máy điện thoại của Ng, 02 lần này bị cáo đều tìm cách nhanh chóng tẩu thoát và đem tài sản giật được đem sang Campuchia bán để lấy tiền tiêu xài. Đối với cháu Q, Ng là trẻ em dưới 16 tuổi, khi thực hiện hành vi cướp giật đối với Ng là rất nguy hiểm, bị cáo đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, dùng thủ đoạn nguy hiểm, tái phạm nguy hiểm.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Phước H hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại và lời khai của những người làm chứng.

Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ căn cứ xác định chính bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi tài sản của người khác đã lén lút lấy trộm tài sản và cướp giật tài sản là những chiếc điện thoại di động và máy tính bảng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý, do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi Phước H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; “*Cướp giật tài sản*”, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người đúng tội. Tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm d, điểm g, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của con người được pháp luật bảo vệ, ngoài ra còn gây sự hoang mang và làm mất lòng tin trong quần chúng nhân dân gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; Chính vì vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc. Xét cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong thời gian ngắn bị cáo đã liên tiếp thực hiện 06 lần trộm cắp tài sản và 02 lần cướp giật tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và đã tự thú khai báo những lần phạm tội trước, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm

2017 xử phạt bị cáo Bùi Phước H từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng điểm d, điểm g, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Phước H từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Tổng hợp hình phạt chung từ 08 năm đến 10 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các biện pháp tư pháp:

* Trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự tự nguyện bị cáo bồi thường cho những người bị hại:

- Ông Phạm Văn H số tiền 3.950.000 đồng.
- Em Nguyễn Huỳnh Hải Q số tiền 13.000.000 đồng (do ông Bùi Văn H đại diện nhận).
- Bà Hồ Thị Mỹ H số tiền 3.800.000 đồng.
- Bà Lê Thị Ngọc G số tiền 2.396.000 đồng.
- Em Lư Thị Mỹ N số tiền 3.960.000 đồng (do ông Lư Văn P đại diện nhận).
- Bà Trương Thị Bạch L số tiền 2.300.000 đồng.

* Xử lý vật chứng :

- Đối với 01 xe mô tô biển số 67K8-3441 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe do Trương Thanh B đứng tên; 01 máy tính bảng hiệu Masstel Tap 730 bị hư màn hình và 01 điện thoại di động hiệu Mobell, là những phương tiện bị cáo dùng vào việc thực hiện phạm tội, nên tịch thu xung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép kẹp có chữ Huboro; 01 mũ kết vải màu trắng có chữ PORT AUTHORITY; 01 mũ bảo hiểm phía trước có chữ honda; 01 áo thun dài tay sọc ngang, màu đỏ trắng; 01 quần Jean dài màu xanh đen, đây là những tài sản của bị cáo không còn giá trị sử dụng.

- Hoàn trả cho bà Đoàn Thị Tr 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 và bà Ngô Thị Bích L 01 điện thoại ASUS ZENPON3.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/05/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên).

[5]. Về án phí:

Bị cáo Bùi Phước H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Phước H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Cướp giật tài sản*”

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt :

Bùi Phước H: 03(ba) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng điểm d, điểm g, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt:

Bùi Phước H: 04 (bốn) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”

Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là: 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/11/2017.

Các biện pháp tư pháp:

- Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép kẹp có chữ Huboro; 01 mũ kết vải màu trắng có chữ PORT AUTHORITY; 01 mũ bảo hiểm phía trước có chữ honda; 01 áo thun dài tay sọc ngang, màu đỏ trắng; 01 quần Jean dài màu xanh đen.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67K8-3441 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe do Trương Thanh B đứng tên; 01 máy tính bảng hiệu Masstel Tap 730 bị hư màn hình và 01 điện thoại di động hiệu Mobell.

+ Hoàn trả cho bà Đoàn Thị Tr 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 và bà Ngô Thị Bích L 01 điện thoại ASUS ZENPON3.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/05/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên).

- Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự tự nguyện bị cáo bồi thường cho những người bị hại:

- Ông Phạm Văn H số tiền 3.950.000 đồng.
- Em Nguyễn Huỳnh Hải Q số tiền 13.000.000 đồng (do ông Bùi Văn H đại diện nhận).
- Bà Hồ Thị Mỹ H số tiền 3.800.000 đồng.
- Bà Lê Thị Ngọc G số tiền 2.396.000 đồng.
- Em Lư Thị Mỹ Ng số tiền 3.960.000 đồng (do ông Lư Văn Phụng đại diện nhận).
- Bà Trương Thị Bạch L số tiền 2.300.000 đồng.

Về án phí

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Bùi Phước H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.470.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi ngàn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Bị cáo Bùi Phước H và đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh AG;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS huyện TB ;
- THA HS CA h Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú ;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tấn Tài